

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2022/ HNGĐ-ST

Ngày: 18 /02/2022

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Mai, ông Nguyễn Quang Vinh .

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/02/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 333/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/11/2021 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXX- ST ngày 07 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số : 05/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1997 (Xin vắng mặt)

ĐKHKT: Tổ dân phố Đ, thị trấn V , huyện C, tỉnh Bắc Giang.

***Bị đơn:** Chị Dương Thị Vân Th , sinh năm 1997 (Vắng mặt)

ĐKHKT: Tổ dân phố Đ, thị trấn V , huyện C, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn anh Đỗ Văn D trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Dương Thị Vân Th có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 07/09/2017 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Bắc Giang (nay là UBND thị trấn V). Trước khi cưới vợ chồng có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau , hay bất đồng quan điểm trong cuộc sống , nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng sống ly thân từ khoảng năm 2019 đến nay không

còn quan hệ tình cảm gì với nhau nữa . Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn anh đề nghị Tòa án cho anh được ly hôn với chị Th .

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung : Đỗ Đức Đ , sinh ngày 27/11/2015 và Đỗ Gia B , sinh ngày 25/7/2017.

Hiện hai cháu vẫn khoẻ mạnh , phát triển bình thường , đang ở cùng anh và ông bà nội . Chị Th đi làm và ở đâu thì anh không biết chỉ thấy chị Th thì thoảng vẫn về nhà thăm nom các con . Vợ chồng ly hôn , anh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung . Trường hợp chị Th xin nhận nuôi 01 con chung thì anh cũng đồng ý . Hiện nay anh kinh doanh tự do , thu nhập bình quân khoảng 10.000.000đồng/tháng, đủ điều kiện nuôi con . Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con nên anh không yêu cầu Toà án giải quyết .

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án chị Dương Thị Vân Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng chị Thuỷ không có mặt và không có bản tự khai nộp cho Tòa án.

****Tại biên bản xác minh tại địa phương***

- Công an thị trấn Kép cung cấp thông tin : Chị Dương Thị Vân Th , sinh năm 1997 có bố đẻ là ông Dương Công Tr và mẹ là bà Trương Thị Đ trước năm 2021 thì có hộ khẩu tại Tổ dân phố số 01, thị trấn K , huyện C. Ngày 03/8/2021 thì chị Th chuyển khẩu về địa chỉ tại Tổ dân phố Đại Phú 2, thị trấn V , huyện C, tỉnh Bắc Giang. Hiện nay, chị Th không sinh sống tại địa phương , từ khi chuyển khẩu chị Th đi đâu và làm gì thì địa phương không nắm được.

- Công an thị trấn Vôl cung cấp thông tin : Chị Dương Thị Vân Th , sinh năm 1997 có nhập khẩu vào hộ ông Đỗ Văn Đ từ ngày 02/8/2021 tại địa chỉ Tổ dân phố Đ, thị trấn V , huyện C, tỉnh Bắc Giang. Chị Th , anh D cùng các con vẫn cư trú sinh sống cùng bố mẹ chồng tại Tổ dân phố Đ. Tuy nhiên, chị Th thường xuyên vắng mặt tại địa phương , ít khi có mặt ở nhà , chị Th đi đâu làm gì thì địa phương không nắm được vì khi chị Th đi không làm thủ tục gì tại Công an thị trấn.

- Ông Nguyễn Văn Ch - Tổ trưởng tổ dân phố Đ, huyện C, tỉnh Bắc Giang cho biết: Chị Th và anh D có kết hôn với nhau vào năm 2017 tại UBND xã P (nay là UBND thị trấn V), huyện C. Sau khi kết hôn thì chị Th về làm dâu và chung sống tại gia đình nhà anh D ở tổ dân phố Đ, thị trấn V , nhưng đến tháng 8/2021 thì chị Th mới chuyển khẩu về địa phương. Quá trình chung sống vợ chồng anh D, chị Th có mâu thuẫn hay không thì địa phương không nắm được vì khi mâu thuẫn thì không báo chính quyền địa phương để hoà giải. Về con chung: anh D, chị Th có 02 con chung là cháu Đỗ Đức Đ , sinh ngày 27/11/2015 và Đỗ Gia B , sinh ngày 25/7/2017. Nếu anh D có đơn xin ly hôn với chị Thuỷ và việc giải quyết con chung của vợ chồng , địa phương đề nghị Toà án căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết .

- Tại biên bản làm việc với bà Ninh Thị Th là mẹ chồng của chị Dương Thị Vân Th cho biết: D và Th có kết hôn với nhau năm 2017. Sau khi kết hôn thì chị Th về làm dâu và chu ng sống tại gia đình nhà bà tại Tổ dân phố Đ, thị trấn V , huyện C, tỉnh Bắc Giang, nhưng đến tháng 8/2021 thì chị Th mới nhập khẩu vào gia đình bà. Quá trình chung sống vợ chồng D Th có mâu thuẫn, to tiếng với nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể thì gia đình không nắm được . Khi vợ chồng D Th mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân , Th đi làm thi thoảng có về thăm nom và mua quà cho các con. Vợ chồng có 02 con chung: Đỗ Đức Đ , sinh ngày 27/11/2015 và Đỗ Gia B , sinh ngày 25/7/2017. Hiện các cháu vẫn khoẻ mạnh , phát triển bình thường và sinh sống cùng với bố , gia đình bà . Nay D xin ly hôn với Th và việc giải quyết con chung đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án anh D có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa ngày 24/01/2022, bị đơn chị Th vắng mặt, Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 18/02/2022.

Tại phiên tòa hôm nay anh D xin vắng mặt tại phiên tòa và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Th theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn D được ly hôn chị Dương Thị Vân Th .

Về con chung: Giao cho anh Đỗ Văn D trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Đỗ Đức Đ , sinh ngày 27/11/2015 và Đỗ Gia B , sinh ngày 25/7/2017. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Toà án giải quyết .

Về tài sản chung , nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết

Về án phí: Anh Đỗ Văn D chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Đơn khởi kiện của anh Đỗ Văn D cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình. Chị Th có hộ khẩu thường trú tại thị trấn V , huyện C, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[3].Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng; trong quá trình giải quyết vụ án anh D có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Th vắng mặt lần thứ hai không có lý do . Vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh D, chị Th theo quy định tại điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4].Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn D và chị Dương Thị Vân Th đã đăng ký kết hôn vào ngày 07/9/2017 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Bắc Giang (nay là UBND thị trấn V). Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó quan hệ hôn nhân giữa anh D, chị Th là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân thì thấy: Lời khai của anh D trình bày vợ chồng có mâu thuẫn trầm trọng và thường cãi nhau , vợ chồng anh D đã ly thân từ năm 2019 đến nay , không còn tình cảm gì với nhau là phù hợp biên bản xác minh tại địa phương, anh D có đơn xin ly hôn với chị Th . Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian sống chung vợ chồng anh D, chị Th không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, vợ chồng không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân, việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy rằng: Tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần cho anh Đỗ Văn D được ly hôn chị Dương Thị Vân Th .

[5] .Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Đức Đ , sinh ngày 27/11/2015 và Đỗ Gia B , sinh ngày 25/7/2017. Anh D có nguyện vọng nuôi dưỡng 02 con chung, trường hợp chị Th xin nhận nuôi 01 con chung thì anh cũng đồng ý. Tuy nhiên, chị Th đã được thông báo về việc anh D xin nuôi 02 con nhưng chị Th không có ý kiến văn bản gửi cho Tòa án. Đối với yêu cầu nuôi con của anh D thì thấy: Hiện nay, cả 02 cháu đều khoẻ mạnh, phát triển bình thường và đang ở cùng với anh D và ông bà nội . Hiện anh D làm kinh doanh tự do , thu nhập bình quân khoảng 10.000.000đồng/tháng nên anh có đủ điều kiện nuôi con; do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình có quy định “*trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con*” nên để đảm bảo cho cháu Đ , cháu B có điều kiện được chăm sóc tốt cần giao cho anh D nuôi 02 con chung là cháu Đỗ Đức Đ , sinh ngày 27/11/2015 và Đỗ Gia B , sinh ngày 25/7/2017 là phù hợp.

Chị Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở chị Th thực hiện quyền này.

Anh D, chị Th có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con anh D không có yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6]. Về tài sản chung và công nợ: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí: Anh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn D được ly hôn chị Dương Thị Vân Th .

[2]. Về con chung: Giao cho anh Đỗ Văn D nuôi 02 con chung là Đỗ Đức Đ , sinh ngày 27/11/2015 và Đỗ Gia B , sinh ngày 25/7/2017.

Chị Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở chị Th thực hiện quyền này.

Anh D, chị Th có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí: Anh Đỗ Văn D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012535 ngày 11/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận anh D đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Anh D, chị Th vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND thị trấn Vôi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà

